TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:**178/**2023/HNGĐ-PT
Ngày: 15/12/2023
V/v: Ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có :
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Phan Quyết Thắng**
Các Thẩm phán: **Ông Hoàng Chí Nguyện**
Bà Nguyễn Thị Bạch Tuyết
Thư ký phiên tòa: **Bà Đinh Thúy Hương**
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Mạnh Thắng - Kiểm sát viên

Ngày 15/12/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án Hôn nhân & Gia đình thụ lý số 132/2023/TLPT-HNGĐ ngày 02 tháng 10 năm 2023 về việc "Ly hôn".

Do Bản án Hôn nhân & Gia đình sơ thẩm số 40/2023/HNGĐ-ST ngày 07/7/2023 của Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, Hà Nội bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 254/2023/QĐXX-PT ngày 10/11/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 131/2023/QĐ-HPT ngày 01/12/2023, giữa:

**** Nguyên đơn:*** Chị H, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Thôn Đình Tràng, xã Dục Tú, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.

**** Bị đơn:*** Anh M, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Thôn Thượng, xã Đức Hòa, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN

**** Tại đơn khởi kiện và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là chị H trình bày:***

- *Về hôn nhân:* Chị và anh M đăng ký kết hôn ngày 11/11/2011 tại UBND xã Đức Hòa, huyện Sóc Sơn, Hà Nội. Sau khi cưới, chị về gia đình anh M làm dâu, vợ chồng ở chung cùng với gia đình anh M. Quá trình chung sống, vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng sống luôn bất đồng quan điểm, không có tiếng nói chung. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 4 năm 2022 đến nay, không ai quan tâm đến ai. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh M.

- *Về con chung:* Quá trình chung sống vợ chồng có 03 con chung là AH, sinh ngày 14/9/2012; TB, sinh ngày 14/7/2014 và QT, sinh ngày 24/11/2018. Ly hôn chị xin được nuôi cháu Bình, còn cháu Hồng và cháu Tuấn để anh M nuôi. Tự mỗi bên đảm nhiệm việc nuôi con.

- *Về tài sản, công sức, nợ và đất sản xuất nông nghiệp:* Chị không đề nghị Tòa án giải quyết.

**** Tại bản tự khai ngày 16/5/2023 và trong quá trình xét xử bị đơn là anh M trình bày:***

- *Về quan hệ hôn nhân:* Anh xác nhận như chị Htrình bày về thời gian, điều kiện kết hôn. Quá trình chung sống, vợ chồng sống hạnh phúc đến đầu năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do chị Hcó quan hệ ngoại tình với người đàn ông khác dẫn đến bỏ bê chồng con, không quan tâm chăm lo cho gia đình. Tháng 10/2021 chị Htự bỏ nhà đi không thông báo gì cho anh và gia đình biết. Đến cuối năm 2021 thì chị Hquay về xin lỗi, gia đình anh đã tha thứ cho chị Hnhưng đến tháng 4/2022 chị Hbỏ đi không quay về và vợ chồng anh sống ly thân từ đó cho đến nay, không ai quan tâm đến ai. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị Hlàm đơn xin ly hôn anh đồng ý.

- *Về con chung:* Anh xác nhận vợ chồng có 03 con chung như chị Htrình bày. Ly hôn anh đề nghị xin được nuôi cả ba con và tự đảm nhiệm việc nuôi con.

- *Về tài sản, công sức, nợ và đất sản xuất nông nghiệp:* Anh không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại Bản án số 40/2023/HNGĐ-ST ngày 07/7/2023 của Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, Hà Nội đã xử và quyết định: Căn cứ các Điều 28,35 Bộ luật tố tụng dân sự. Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình. Căn cứ các Điều 146, 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban tHvụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. **Xử:**

1.Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị H và anh M.

2.Về con chung: Giao ba con chung là AH, sinh ngày 14/9/2012; TB, sinh ngày 14/7/2014 và QT, sinh ngày 24/11/2018 cho anh M trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có quyết định khác có hiệu lực pháp luật của Tòa án. Ghi nhận sự tự nguyện của anh M không yêu cầu chị Hcấp dưỡng nuôi con.

Chị Hđược quyền thăm nom và chăm sóc con chung, anh M không được ngăn cản.

3.Về tài sản, công sức, nợ và đất sản xuất nông nghiệp: Không đặt ra xem xét, giải quyết.

Ngoài ra bản án còn tuyên án phí và quyền kháng cáo cho các đương sự.

Ngày 11/7/2023, chị H kháng cáo với lý do: Đề nghị cấp phúc thẩm giao con chung là cháu QT cho chị chăm sóc, nuôi dưỡng.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Nguyên đơn không rút đơn khởi kiện, đơn kháng cáo, chị Hxuất trình thêm tài liệu về việc anh M là hộ cận nghèo của xã Đức Hòa.

Chị H trình bày: Hiện nay chị đang đi làm tại công ty TNHH Fushan Technology với mức lương 5.100.000đ/tháng và làm thêm thu nhập tại công ty là 7,5 triệu đồng/tháng. Ngoài ra, khi về nhà chị còn đi làm may thêm thu nhập khoảng 2,5 triệu đồng/tháng. Hiện chị đang sinh sống tại nhà bố mẹ đẻ tại Đông Anh, Hà Nội. Do đó, chị Hcó đủ điều kiện để chăm sóc, nuôi dạy con. Hiện anh M là hộ cận nghèo của xã nên khi được nuôi con chị không yêu cầu anh M phải cấp dưỡng nuôi con. Trước đây, anh M có đánh và đuổi chị ra khỏi nhà. Chị đã trình báo công an huyện Sóc Sơn nhưng sau đó đã rút đơn nên Công an huyện đã ra quyết định không khởi tố vụ án hình sự với anh M.

Anh M vắng mặt không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Nguyên đơn và hội đồng xét xử chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đơn kháng cáo của người kháng cáo nằm trong thời hạn nên chấp nhận. Bị đơn vắng mặt không có lý do mặc dù đã được tống đạt hợp lệ nên việc Tòa án đưa ra xét xử vắng mặt bị đơn là đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Xét lời trình bày của chị Hthấy rằng hiện chị Hcó công ăn, việc làm có thu nhập ổn định, có nơi ở nên có đủ điều kiện để chăm sóc nuôi dưỡng con chung. Mặt khác anh M đi làm đến cuối tuần mới về. Việc chăm sóc con đều giao cho mẹ anh M. Anh M là hộ cận nghèo. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của chị Hường, sửa bản án sơ thẩm và giao cháu TB, sinh ngày 14/7/2014 cho chị chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị Hkhông phải chịu án phí phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về hình thức: Đơn kháng cáo của người kháng cáo nằm trong thời hạn kháng cáo, đã nộp tạm ứng án phí phúc thẩm nên được chấp nhận đưa ra xét xử phúc thẩm. Đối với bị đơn vắng mặt không có lý do mặc dù đã được tống đạt hợp lệ. Do đó việc đưa ra xét xử vắng mặt bị đơn là đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự,

Về nội dung: Xét đơn kháng cáo của chị Hthì thấy rằng hiện chị Hcó việc làm, có thu nhập ổn định, có nơi ở nên có đủ điều kiện để chăm sóc nuôi dưỡng con chung. Mặt khác anh M đi làm đến cuối tuần mới về. Việc chăm sóc con đều giao cho mẹ anh M. Anh M là hộ cận nghèo nên việc chăm sóc nuôi dưỡng cả ba con sẽ khó khăn vất vả hơn. Do đó chấp nhận kháng cáo của chị Hường, sửa bản án sơ thẩm và giao cháu QT, sinh ngày 24/11/2018 cho chị chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp.

Về án phí: Chị H không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự; Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban tHvụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Xử:

1. Chấp nhận kháng cáo của chị H. Sửa Bản án số 40/2023/HNGĐ-ST ngày 07/7/2023 của Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, Hà Nội như sau:

Về con chung: Xác nhận chị H và anh M có 03 con chung là AH, sinh ngày 14/9/2012, TB, sinh ngày 14/7/2014 và QT, sinh ngày 24/11/2018.

Giao cho anh M chăm sóc, nuôi dưỡng cháu AH, sinh ngày 14/9/2012 và cháu TB, sinh ngày 14/7/2014 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Giao cho chị H chăm sóc, nuôi dưỡng cháu QT, sinh ngày 24/11/2018 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Anh M và chị H không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau và được quyền đi lại thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

2. Về án phí: Chị H không phải chịu án phí phúc thẩm. Trả lại chị H số tiền 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp theo biên lai thu số 6172 ngày 14/9/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn, Hà Nội.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật.

Án xử công khai phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- *VKSND TP. Hà Nội;*
- *TAND huyện Sóc Sơn, HN;*
- *Chi cục THADS huyện Sóc Sơn, HN;*
- *Đương sự;*
- *Lưu: HS, VP.*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Quyết Thắng